

Số: 08/KH-UBND

Vĩnh Tú, ngày 06 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính (CCHC) xã Vĩnh Tú năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 18/01/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh về việc ban hành kế hoạch Cải cách hành chính huyện Vĩnh Linh năm 2023;

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tú xây dựng kế hoạch thực hiện công tác Cải cách hành chính tại xã năm 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 5486/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về ban hành Kế cải cách hành chính huyện Vĩnh Linh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 nhằm tiếp tục cải thiện chỉ số CCHC huyện Vĩnh Linh, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC) nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, phục vụ Nhân dân; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu công vụ; cải cách tổ chức bộ máy cơ quan; hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số nâng cao chất lượng dịch vụ công nhằm giảm phiền hà, thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

Nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong giải quyết các TTHC. Áp dụng hiệu quả các phần mềm điện tử trong giải quyết các TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã.

2. Yêu cầu

Xác định cụ thể các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong cải cách hành chính gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; trọng tâm công tác cải cách hành chính là cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số, xem đây là nhiệm vụ thường xuyên.

Công tác CCHC phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện trên các nội dung, lĩnh vực trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm đồng thời gắn kết chặt chẽ cải thiện, nâng cao các chỉ số và phát triển kinh tế - xã hội.

Kế thừa phát huy những kết quả tốt về cải cách hành chính trong thời gian qua, đổi mới trong tư duy và hành động, đẩy mạnh triển khai các mô hình, giải

pháp mới, sáng tạo; đồng thời tiếp thu, học tập, vận dụng phù hợp giải pháp, cách làm hay, có hiệu quả của các cơ quan đơn vị khác.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về thực hiện cải cách hành chính, trong đó chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, đề cán bộ, công chức, viên chức nghiêm túc thực hiện; tổ chức, công dân nắm được quy định để thực hiện và kiểm tra việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tuyên truyền, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh, huyện về công tác giai đoạn 2021-2025 và năm 2023.

Đẩy mạnh tuyên truyền về thực hiện CCHC, trong đó chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền đề cán bộ, công chức nghiêm túc thực hiện và tổ chức, công dân nắm được quy định để thực hiện và kiểm tra việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, chỉ đạo, điều hành của hệ thống hành chính nhà nước.

Tăng cường công tác xác định mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã đảm bảo khách quan, trung thực.

2. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật

Nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã được ban hành đúng quy trình, thủ tục, phù hợp với quy định của Hiến pháp, pháp luật và văn bản QPPL của cấp trên, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Thực hiện góp ý xây dựng các văn bản QPPL của cấp trên theo yêu cầu.

Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL thuộc thẩm quyền, kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản QPPL, trọng tâm là các quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các phòng, ban và quy định về thực hiện quy chế dân chủ của UBND các xã, thị trấn Ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra, rà soát VBQPPL;

Thực hiện đúng, đầy đủ quy định về công tác theo dõi thi hành pháp luật, chủ động theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm xem xét đánh giá thực trạng thi hành pháp luật.

Tham mưu Kế hoạch, báo cáo về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023; Thực hiện việc kiểm tra, đôn đốc việc xử lý VBQPPL sau rà soát.

3. Cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa

Cập nhật, thay thế, bổ sung các TTHC do Trung ương ban hành mới, UBND tỉnh công bố danh mục mới theo đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; niêm yết công khai 100% các TTHC thuộc thẩm quyền đúng quy định tại trụ sở cơ quan hành chính cấp huyện, xã và đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành

chính trên môi trường điện tử để người dân, cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thể thực hiện các TTHC mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

Rà soát đơn giản hoá TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước theo Kế hoạch của UBND tỉnh. Vận hành, khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa xã; kiện toàn Bộ phận Một cửa cấp xã theo đúng quy định.

Triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn 2020-2025 theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, cụ thể: Phần đầu trong năm 2023, tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có liên quan thực hiện bằng phương thức điện tử đạt tối thiểu 60%; tỷ lệ hồ sơ TTHC có cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt từ 40% trở lên.

Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính. Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi đối với hồ sơ TTHC trễ hẹn trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức.

Đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC mức độ 3, mức độ 4 trên Công dịch vụ công quốc gia và Công dịch vụ công của tỉnh. Trong đó: tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 90%, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 50%, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đạt 70% trở lên. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị có tỷ lệ hồ sơ trễ hẹn cao, hồ sơ phát sinh thấp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Sắp xếp bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và số lượng cán bộ, công chức tại xã theo số lượng biên chế được giao và gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy;

- Thực hiện việc sắp xếp, bố trí số lượng chức danh cán bộ, công chức theo Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc giao số lượng công chức xã, phường, thị trấn năm 2023.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Duy trì, triển khai thực hiện cập nhật dữ liệu thường xuyên lên phần mềm quản lý cán bộ, công chức.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của địa phương.

Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm để công tác đào tạo, bồi dưỡng mang lại lợi ích thiết thực, có hiệu quả. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển của địa phương.

Tổ chức thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo các quy định của pháp luật, gắn với các nội dung khác của công tác quản lý cán bộ, công chức.

Nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức.

6. Cải cách tài chính công

Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và lộ trình đến năm 2025 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính

Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện đầy đủ các quy định về công khai ngân sách nhà nước.

Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chương trình mục tiêu Quốc gia theo kế hoạch. Thực hiện quyết toán dự án đầu tư xây dựng công trình hoàn thành đúng thời hạn quy định.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính phủ số

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh; tiếp nhận, xử lý, phát hành, quản lý văn bản trên hệ thống phần mềm Quản lý văn bản

và Hồ sơ công việc; thực hiện phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, UBND tỉnh giao; cập nhật dữ liệu, văn bản trên phần mềm Báo cáo thông tin kinh tế - xã hội; áp dụng chữ ký số.

Tăng cường áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan hành chính.

8. Duy trì nâng cao các chỉ số: Cải cách hành chính (PAR INDEX), Quản trị hành chính công (PAPI) và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS)

Xây dựng và ban hành Kế hoạch, công tác tuyên truyền nâng cao các chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Quản trị hành chính công (PAPI) và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

Tổ chức thực hiện khảo sát, lấy ý kiến mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Đề ra các giải pháp, hình thức chỉ đạo, tổ chức triển khai nhằm nâng cao các chỉ số và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị.

III. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỤ THỂ

(Có biểu kế hoạch chi tiết đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự giám sát của HĐND và sự phối hợp của các tổ chức chính trị vào công tác CCHC.

Thường trực UBND xã tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã đề ra; tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm của hoạt động công vụ; tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện cải cách hành chính.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức với cơ cấu và số lượng hợp lý.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức về CCHC cho cán bộ, công chức. Tập trung triển khai thông tin, tuyên truyền trên đài truyền thanh xã đến cán bộ và nhân dân để hiểu rõ nội dung, nhiệm vụ CCHC. Lồng ghép việc tuyên truyền CCHC với việc tuyên truyền giáo dục pháp luật, các chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước làm cho cán bộ, công chức, các tầng lớp nhân dân có nhận thức đầy đủ, rõ ràng về CCHC, đáp ứng nhu cầu hiểu biết của cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân những kiến thức cơ bản về CCHC, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của xã phát triển nhanh, bền vững.

UBND xã phân công đồng chí Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực CCHC trực tiếp theo dõi, đôn đốc chỉ đạo tổ chức Kế hoạch này.

2. Văn phòng UBND xã

Chủ trì thực hiện lĩnh vực cải cách TTHC và đơn giản hóa TTHC; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước; phối hợp với các ban,

ngành xã xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác CCHC. Thường xuyên báo cáo UBND xã để chỉ đạo kịp thời, định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết công tác CCHC và đề nghị UBND xã khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

3. Công chức Tư pháp - Hộ tịch

Bộ phận Tư pháp chủ trì thực hiện lĩnh vực cải cách thể chế, công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã, rà soát các thủ tục hành chính; phối hợp với bộ phận Văn hóa - Xã hội thực hiện công tác tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức về CCHC cho cán bộ, công chức. Tập trung triển khai thông tin, tuyên truyền trên đài truyền thanh xã đến cán bộ và nhân dân để hiểu rõ nội dung, nhiệm vụ CCHC. Lồng ghép việc tuyên truyền CCHC với việc tuyên truyền giáo dục pháp luật, các chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước làm cho cán bộ, công chức, các tầng lớp nhân dân có nhận thức đầy đủ, rõ ràng về CCHC.

4. Công chức kế toán tài chính

- Tiếp tục giúp việc UBND xã tổ chức thực hiện cơ chế khoán biên chế và chi phí hành chính, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các ngành, đoàn thể

- Bộ phận Tài chính - Kế hoạch xã chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND, bộ phận Tư pháp xã nghiên cứu, tham mưu UBND xã phân bổ kinh phí để thực hiện kế hoạch này.

5. Công chức văn hóa thông tin

Tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch về việc tuyên truyền CCHC năm 2023, Kế hoạch thực hiện văn hóa công sở.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các công chức, cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC định kỳ tổng hợp kết quả CCHC các ngành, lĩnh vực mình phụ trách theo báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và năm về UBND xã (qua văn phòng) để tổng hợp xây dựng báo cáo của UBND xã.

Thời gian nộp báo cáo quý gửi trước ngày 05 của tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng trước ngày 05/6, báo cáo 9 tháng trước ngày 05/9 và báo cáo năm gửi trước ngày 05/11.

Trên đây là kế hoạch CCHC của UBND xã Vĩnh Tú năm 2023. UBND xã yêu cầu các ban, ngành chuyên môn, các công chức nghiêm túc thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về UBND xã (qua Văn phòng) để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- TT Đảng ủy;
- Các ban ngành đoàn thể;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Thái

**KẾ HOẠCH CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC NĂM 2023**

STT	Nội dung thực hiện	Công chức, ban ngành thực hiện	Công chức, ban ngành phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Công tác chỉ đạo điều hành			
1	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 của xã	Văn phòng UBND xã	Các công chức liên quan	Đầu tháng 02/2023
2	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC	Công chức văn hoá xã hội	Các công chức, ban ngành liên quan	Tháng 01/2023
3	Đánh giá việc thực hiện CCHC năm 2023; Phương hướng nhiệm vụ năm 2023	Văn phòng UBND xã	Các công chức liên quan	Đầu tháng 02/2023
4	Ban hành kiểm tra công tác CCHC	Văn phòng UBND xã	Các công chức liên quan	Cuối tháng 02/2023
5	Đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC	Văn phòng UBND xã	Các công chức liên quan	Quý IV năm 2023
II	Cải cách thể chế			
1	Thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015	Các ban ngành, đoàn thể	Các công chức liên quan	Thường xuyên
2	Ban hành chương trình xây dựng VB QPPL năm 2023	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các công chức liên quan	Tháng 01/2023
3	Rà soát VB QPPL thuộc thẩm quyền quản lý và tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các công chức liên quan	Thường xuyên
4	Kế hoạch về việc hệ thống hoá VB QPPL năm 2023	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các công chức liên quan	Đầu tháng 01/2023
5	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các công chức liên quan	Thường xuyên
6	Kiểm tra đánh giá tình hình thi hành pháp luật	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các công chức liên quan	Thường xuyên
III	Cải cách Thủ tục hành chính			
1	Ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023	Công chức Văn phòng TK	Các công chức liên quan	Tháng 01/2023
2	Rà soát, thống kê, công bố TTHC; Kiểm soát chặt chẽ các TTHC thuộc thẩm quyền UBND xã	Công chức Văn phòng TK	Các công chức liên quan	Thường xuyên trong năm 2023
3	Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của các cá nhân, tổ chức về TTHC	Công chức Văn phòng TK	Các công chức liên quan	Thường xuyên trong năm 2023
4	Niêm yết công khai các TTHC	Công chức Văn	Các công chức	Thường

		phòng TK; bộ phận 1 của UBND xã	liên quan	xuân trong năm 2023
5	Mức độ hài lòng của người dân về giải quyết TTHC	Bộ phận 1 cửa	Các công chức liên quan	Thường xuyên
6	Tổ chức, triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả TTHC	Văn phòng UBND, Bộ phận 1 cửa		Thường xuyên
IV	Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước			
1	Tiếp tục rà soát chức năng nhiệm vụ của các ban ngành chuyên môn theo quy định mới và sửa đổi bổ sung theo quy định	Các ban ngành chuyên môn		Thường xuyên trong năm 2023
V	Cải cách công vụ			
1	Xác định vị trí việc làm và cơ cấu tổ chức, xây dựng vị trí việc làm theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ và ngạch công chức	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan	Trong quý II năm 2023
2	Thực hiện quy định về quản lý cán bộ, công chức, bổ nhiệm, khen thưởng và chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan	Thường xuyên
3	Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2023	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan	Tháng 01/2023
4	Cử cán bộ, công chức tập huấn về công tác CCHC	Văn phòng UBND xã	Các ban ngành liên quan	Khi có thông báo của UBND huyện
VI	Cải cách tài chính công			
1	Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế sử dụng, quản lý tài sản công	CC Tài chính kế toán	Các công chức, ban ngành liên quan	Thường xuyên
2	Tiếp tục triển khai thực hiện NĐ 130/NĐ-CP về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và NĐ 117/2010/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của NĐ 130/2005/NĐ-CP	CC Tài chính kế toán	Các công chức, ban ngành liên quan	Quý I/2023
3	Công khai và minh bạch trong quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định	CC Tài chính kế toán	Các công chức, ban ngành liên quan	Thường xuyên
4	Đảm bảo công tác giải ngân vốn	CC Tài chính	Các công chức,	Thường

	đầu tư công	kế toán	ban ngành liên quan	xuyên
5	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	CC Tài chính kế toán	Các công chức, ban ngành liên quan	Thường xuyên
VII	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số			
1	Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT	Văn phòng UBND	Các ban ngành liên quan	Tháng 01/2023
2	Triển khai xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số quốc gia	Văn phòng UBND	Các ban ngành liên quan	Thường xuyên
3	Ứng dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Cán bộ công chức		Thường xuyên
4	Cập nhật đầy đủ trang thông tin điện tử của xã	Văn hóa thông tin	Các ban ngành liên quan	Thường xuyên
5	Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001-2015 vào hoạt động	Văn phòng UBND	Các ban ngành liên quan	Thường xuyên trong năm 2023
6	Thực hiện công tác quản lý cán bộ, công chức trên phần mềm để phục vụ cho CCHC	Văn phòng UBND	Phòng Nội vụ huyện	Quý I năm 2023